UBND XÃ EA SÚP
**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/QĐ-THCSQT

*Ea Súp, ngày 30 tháng 05 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai quyết toán các khoản thu, chi năm học 2025 -2026**

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quiy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-THCSQT ngày 26/01/2026 của trường THCS Quang Trung xã Ea Súp về việc dự toán thu, chi các khoản đóng góp năm học 2025-2026;*

*Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1**. Công bố công khai số liệu quyết toán các khoản thu, chi năm học 2025 - 2026 của trường THCS Quang Trung (có bảng tổng hợp đính kèm)

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3**. Ban giám hiệu, tổ văn phòng, bộ phận tài chính, các tổ chuyên môn có liên quan trong phạm vi quyết toán thu, chi trong năm học 2025-2026 đã được các cấp thẩm quyền hướng dẫn thực hiện theo Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- UBND xã Ea Súp;
- Phòng Kinh tế Ea Súp;
- Cha mẹ học sinh trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

U.B.N.D XÃ EA SÚP T. ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUANG TRUNG

***Nguyễn Minh Toại***

Được quét bằng CamScanner

UBNB XÃ EA SÚP
**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BẢNG TỔNG HỢP THU - CHI CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP NĂM HỌC 2025-2026

*(Kèm theo Quyết định số 23./QĐ-THCSQT ngày 30/09/2025 Của trường THCS Quang Trung)*

*ĐVT:đồng*

| STT | NỘI DUNG | Dự toán Thu đầu năm | | Thực hiện Thu năm học | | Thực hiện Chi năm học | Tồn quỹ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Số học sinh | Thành tiền | Số học sinh | Thành tiền | | |
| **Tổng cộng:** | | | **186,600,000** | **1,551** | **179,592,000** | **179,592,240** | **0** |
| **I** | **Thu trông giữ xe của Học sinh** | **595** | **95,200,000** | **591** | **93,232,000** | **93,232,240** | **0** |
| 1 | Thuê 02 người trông giữ xe 9 tháng | | | | | 86,706,000 | |
| 2 | Nộp thuế GTGT 5% và TNDN 2% | | | | | 6,526,240 | |
| **II** | **Tiền thuê dọn vệ sinh** | **1,048** | **91,400,000** | **960** | **86,360,000** | **86,360,000** | **0** |
| 1 | Thuê 01 người dọn vệ sinh 02 nhà vệ sinh của học sinh 9 tháng | | | | | 45,000,000 | |
| 2 | Thuê 04 người quét dọn vệ sinh sân trường 05 tháng | | | | | 39,000,000 | |
| 3 | Chi mua phụ phẩm liên quan đến dọn vệ sinh: vim, cây chà… | | | | | 2,360,000 | |

***Ghi chú** : Thực hiện các khoản thu, chi trên theo Công văn số 892/SGDĐT-KHTC ngày 30/9/2025 của Sở GD & ĐT ĐăkLăk*

Được quét bằng CamScanner